

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự do Hạnh phúc.

ĐƠN XIN TỶ NẠN.

Kính gửi: Bà giám đốc tại Hoa Kỳ.

Tôi tên: Nguyễn Thành Anh, 1945
hiện ngụ tại Tờ 18, Phường Phước Mỹ, Thị xã
Phước Long, Huyện Châm, Tỉnh Bình Thuận Việt Nam
Hiện có vợ 05 con. Kính đơn này lên Bà viết
sau đây:

Nguyễn trước 1975 làm thân tôi Quân đội
"Quân lực Việt Nam Cộng hòa"

Sau 30-4-1975 Việt Nam hoàn Toàn giải
phóng nên tôi phải đi cải tạo.

Lần thứ I) từ tháng 4-75 đến 11-75

Lần II) 07-8-1978 - 27-4-1982

Vi vậy tôi chưa được xếp vào chương trình ra
đi rồi trở về nhà do chính phủ Hoa Kỳ sẽ ra
Hàn của gia đình tôi còn có Anh em ruột đi cải
tạo nữa.

Anh: Nguyễn Thành Đức - 1942 cải tạo từ:

01-4-1978 đến ngày 01-7-1995.

Em: Nguyễn Thành Đức - 1948 cải tạo từ:

07-8-1978 đến 07-4-1983.

Nay theo chương trình nhân đạo của chính phủ
Hoa Kỳ vào tháng 7-1999 do Bà Linh đạo.

Gia đình tôi kính xin Bà vui lòng Cam thiệp cho
gia đình tôi được xin về an táng Hoa Kỳ vì lý
do chính trị.

Gia đình tôi thành thật Cảm ơn Bà.

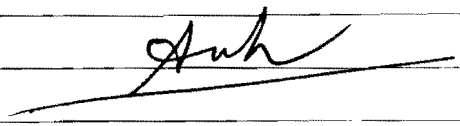
Hồ sơ: đính kèm:

* Giấy ra trại: Nguyễn Thành Tài
Nguyễn Thành Đức, Nguyễn Thành Đức

Phạm ứng ngày 29 tháng 3 năm 1999
Ngôi viết đơn.

* Giấy khai sinh:

Và 1 chứng
về 05 con.



Nguyễn Thành Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THUẬN HẢI
Số: 75/QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Lộc - tự do - hạnh phúc.

Biên bản ngày 28 tháng 4 năm 1982

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Đã ký
Ngày 25/5

Căn cứ quyết định số 302/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ phê chuẩn ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải.

Căn cứ nghị định số 49/NQ-TVQH ngày 20/6/1961 của ủy ban Thường vụ quốc hội về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành vi nguy hại cho xã hội.

Căn cứ thông tư số 121/CP ngày 9/8/1961 của hội đồng chính phủ quy định chi tiết thi hành nghị quyết số 49/NQ-TVQH ngày 20/6/1961 của Thường vụ quốc hội.

Theo đề nghị của Ông giám đốc Công an tỉnh Thuận Hải.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Nay tha: Nguyễn Văn Anh sinh năm 1945

Nơi sinh: Phước Mỹ, huyện Phước Hải

Trú quán: Cù lao Ông Lớn, huyện Phước Hải

Nghề nghiệp: Công nhân dân tộc: Kinh tôn giáo: Không

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 07/8/1978

ĐIỀU II: Được về cư trú tại: Cù lao Ông Lớn, huyện Phước Hải, tỉnh Thuận Hải. Khi được ở địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

ĐIỀU III: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải, Ông giám đốc Công an tỉnh Thuận Hải và bị can: Nguyễn Văn Anh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch

TRẦN NGỌC TRUNG

UBND TỈNH THUẬN HẢI
Số: 22/QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc.

Phan thiết, ngày 7 tháng 1 năm 1988

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

- Căn cứ quyết định số 21/QĐ ngày 9/7/1981 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn biên bản bầu cử UBND tỉnh Thuận hải.

- Căn cứ quyết định số 49/NQ-TV-QH ngày 20/6/1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành vi nguy hại cho xã hội.

- Căn cứ thông tư số 121/CP ngày 9/8/1961 và quyết định số 154/CP ngày 1/10/1973 của Hội đồng chính phủ quy định chi tiết thi hành nghị quyết số 49/NQ-TVQH ngày 20/6/1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Theo đề nghị của Ông Giám đốc công an tỉnh Thuận hải.

QUYẾT ĐỊNH

Điều I:

Nay thả Nguyễn Thanh Đức sinh 1948

Sinh quán

Ninh Thuận

Trú quán

Khánh Hòa - Phường Hợp - Ninh Hải - Thuận Hải

Quốc tịch

Việt Nam

Nhân tộc

Khmer

Tôn giáo

Không

Nghề nghiệp

Hết tội

Cán tội

Việt Nam

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 7 / 8 / 1978

Điều II:

Được về cư trú tại Khánh Hòa - Phường Hợp - Ninh Hải - Thuận Hải

khí về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước

Điều III:

Ông chánh văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải, Ông giám đốc công an tỉnh Thuận hải, Ông chủ tịch huyện Ninh Hải và bị can Nguyễn Thanh Đức chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM/ U. B. N. Đ. TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch



BỘ NỘI VỤ
Trại.....
Xuân phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số: 37.....GRT

0	0	3	8	8	1	0	2	1	5	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSP:0037.62.0247.1^{SHSLD}

GIẤY RA TRẠI

Thi hành án văn quyết định tha số 67 ngày 17 tháng 4 năm 1979
của Tòa phúc thẩm, T.Á.Đ.Đ. tại Hà Nội

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ và tên: Nguyễn thành Trọng Sinh năm 1942

Các tên gọi khác:

Nơi sinh: Thuận Hải

Nơi đăng ký NKTT: 1/3 ng. quyền, theo r. ng, tỉnh Thuận

Tan tội: AMLD3Q

Ngày bắt: 01/4/1978 An phạt: Chung thân

Theo quyết định, án văn số 37 ngày 17 tháng 4 năm 1979
của Tòa phúc thẩm, T.Á.Đ.Đ. tại Hà Nội

Đã bị xử án mới về tội:

cộng thành.....năm.....tháng.....

Đã được giảm án.....lần; trước 23 năm và 2 năm 9 tháng.

Nay về cư trú tại 1/3 ng. quyền, Thị xã Phan Rang, tỉnh Thuận

Đương sự phải bình diện tại UBND phường, xã nơi về cư trú: trước
ngày 10 tháng 7 năm 1995

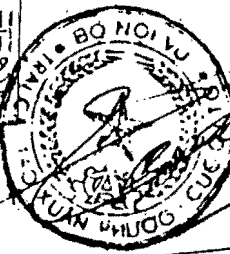
Lên tay ngón trỏ phải
của Nguyễn thành Trọng

Danh bản số 09285 PHÒNG CÔNG HƯỞNG HỮU SỐ 1
Mý đạo T. H. ở người dân cấp giấy
Lập tại

Ngày 01 tháng 7 năm 1995
GIÁM THỊ

CHUNG THÂN SẠO Y BẢN CHÍNH
QUYỀN SỐ 07 280/1978

Nguyễn thành Trọng



TRUNG TÁ : TRẦN NGỌC BÔI

CÔNG CHỨNG VIỆN
Bồi Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT 12/P3

Xã, Phường: Bao Long Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Quận, Huyện: PR. TP

Ngày

Tỉnh, Thành phố: Thái Nguyên

Số

Quyển số 04

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên: Nguyễn Thành An

Nguyễn Thị Hòa

Bí danh: _____

Sinh ngày tháng: 10.05.1945

14.10.1950

năm hay tuổi: _____

Dân tộc: Khơ

Khơ

Quốc tịch: Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Công nhân viên

Nơi đăng ký: Bao Long

Trạm xuất khẩu

nhân khẩu: phương Thập Châm

Núi Hải

thường trú: Thị trấn Hải

Thị trấn Hải

Số giấy chứng minh nhân dân

hoặc hộ chiếu: 2607321652

260298672

Đăng ký ngày 24 tháng 15 năm 1985

Người chồng ký

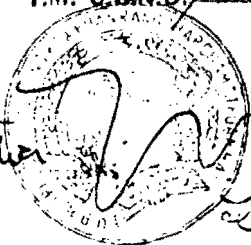
Người vợ ký

T.M. UBND phường Bao Long

Na

NTH

Nguyễn Thị Hòa



Nguyễn Văn Tâm

Nguyễn Thành An

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường... Phước Mỹ
Huyện, Quận... Phước Mỹ
Tỉnh, Thành phố... Phước Mỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số... 07.....
Quyển số... 1/97



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN - THANH - ANH Nam hay nữ NAM
Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười, Tháng năm, Năm một nghìn chín trăm bốn mươi lăm (10-5-1945)
Nơi sinh Chánh Hội, Trĩ Hải, Vĩnh Hải, Vĩnh Phước
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Ngô Thị Thuởng</u>	<u>Nguyễn Thanh Quang</u>
Tuổi	<u>1917</u>	<u>1914</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>(chết)</u>	<u>Qua</u>
Nơi thường trú		<u>Chánh Hội, Trĩ Hải, Vĩnh Hải, Vĩnh Phước</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.
Nguyễn Thanh Anh, 1945, Ngụ Phước Mỹ, Phước Mỹ, Trĩ Hải, Vĩnh Phước, Vĩnh Phước. CM số: 264062555 cấp: 11-7-1994. Tại NT.

Đăng ký ngày... 30 tháng... 12 năm 19... 96..

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

la
Nguyễn Thanh Anh

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 30 tháng 1 năm 1996

T/M UBND



Ký tên, đóng dấu CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã thị trấn Phạm Rang
Thị xã, quận Ninh Hải
Thành phố, tỉnh Thừa Thiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự Do — Hạnh phúc

(BẢN SAO)

GIẤY KHAI SINH

Số 445
Quyển số 05

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

HỌ và TÊN	<u>Nguyễn thị Hòa</u> <u>Nữ</u>	
Sinh ngày tháng năm	<u>14-10-1950</u> (Ngày mười bốn tháng mười năm một ngàn chín trăm năm mươi)	
Nơi sinh	<u>Làng Kinh Dinh - Tỉnh Ninh Thuận</u>	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ và tên tuổi hoặc ngày tháng năm sinh	<u>Nguyễn văn Lợi</u> <u>Sinh năm 1922</u>	<u>Trần thị Lân</u> <u>Sinh năm 1929</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt nam</u>	<u>Việt nam</u>
Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	<u>Buôn bán</u>	<u>Buôn bán</u>
Họ tên tuổi nơi ĐKNK thường trú số giấy chứng minh hoặc C.N.C.C của người đứng khai	<u>Nguyễn văn Lợi 58 tuổi</u> <u>Trần Giác Nhân, Lê Nhân Sơn, Nguyễn An Sơn</u>	

SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 23 tháng 10/79

HRND 7714 ký tên đóng dấu

PHÓ CHỦ TỊCH

Đăng ký, ngày tháng năm 19

(Ký tên và đóng dấu ghi rõ họ tên chức vụ)



ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường _____

Huyện, Quận Thống Nhất

Tỉnh, Thành phố Phước Yên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số TP/HT 3

Số 353

Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Thị Anh Tuấn Nam hay nữ Nữ
 Ngày, tháng năm sinh 15/10/1979
 Nơi sinh Đã Long, Phước Yên
 Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đoàn Văn Nguyệt</u>	<u>Nguyễn Thành Anh</u>
Tuổi	<u>1950</u>	<u>1945</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Viên chức</u>	<u>Thủ trưởng</u>
Nơi thường trú	<u>Tổ 7, Phường 17</u>	<u>Tổ 7, Phường 17</u>

Họ và tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Nguyễn Thành Anh Tổ 7, Phường 17
Đã Long, Phước Yên

Đã ký ngày 22 tháng 12 năm 1979

Người đứng khai

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

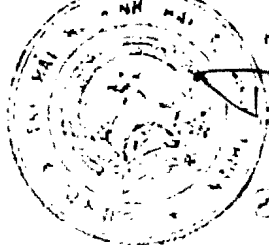
la
Nguyễn Thành Anh

Trưởng Thành Lập (đ. ký)

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 21 tháng 11 năm 1996

T/M UBND - KÝ TÊN ĐÓNG DẤU



PHÓ CHỦ TỊCH

Minh

Nguyễn Văn Tuấn

5/89 QĐ 261/QĐ-HT

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường _____
Huyện, Quận Phước Ninh
Tỉnh, Thành phố Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Mẩu số TP/HT 3
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc Số 399

Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Thanh Anh Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng năm sinh Ngày 12 tháng 12 năm 1997
Nơi sinh Phước Ninh
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đỗ Thị桂花 Nguyệt</u>	<u>Nguyễn Thanh Anh</u>
Tuổi	<u>1950</u>	<u>1945</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Đi làm</u>	<u>Công nhân</u>
Nơi thường trú	<u>Tổ 7, Phường 17</u>	<u>Tổ 7, Phường 17</u>

Họ và tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Nguyễn Thanh Anh Tổ 7, Phường 17 Chi trấn Phước Ninh
Phước Ninh

Đang ký ngày 22 tháng 12 năm 1997

Người đứng khai:

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

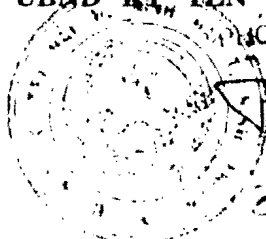
Nguyễn Thanh Anh (chữ ký)

Nguyễn Thanh Anh

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 27 tháng 11 năm 1996

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU



Nguyễn Kim Cương

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Chấn Hải
Thị xã, Quận Hải Hải
Thành phố, Tỉnh Thiên Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

M. 2. HT2 P3

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 303

Quyển số 02

Họ và tên	<u>Nguyễn Thành Danh</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày chín, Tháng mười, Năm một nghìn chín trăm tám mươi lăm (09-10-1985)</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện Phẫu thuật</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn Thành Hải</u> <u>16-5-1945</u>	<u>Nguyễn Thị Hoa</u> <u>14-10-1950</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Cán bộ</u>	<u>Cán bộ</u>	
Nơi ĐKKK thường trú	<u>Đm 5, Phường</u> <u>Quốc Mỹ</u>	<u>Phường</u> <u>Xuất Khẩu</u> <u>Hải Hải</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng thay	<u>Nguyễn Thị Hoa 35 tuổi, CM Đ</u> <u>808672</u> <u>Trạm Xuất Khẩu</u> <u>Hải Hải</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 12 năm 1985

TM. UBND M. 2. HT2 P3 ký tên đóng dấu

Đã ký ngày — tháng — năm 19 —

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

M. 2. HT2 P3
M. 2. HT2 P3

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Thị trấn
Thị xã, Quận Thị trấn
Thành phố, Tỉnh Thị trấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

Mẫu số : HT3/P2

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Số : 1066
Quyển số : 02

Họ và tên	<u>Nguyễn Thanh Long</u>		Nam, Nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>Hai tám, tháng một, năm một ngàn chín trăm tám mươi tám (18.01.1988)</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện Phan Rang</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn Thanh Anh</u> <u>1945</u>	<u>Nguyễn Thị Hoa</u> <u>1950</u>	
Dân tộc, Quốc tịch	<u>Kiêu</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kiêu</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Cán công</u>	<u>Công nhân viên</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Phước Mỹ, TX Phan Rang</u> <u>Thị trấn Phan Rang</u>	<u>Tranh Xưởng Phan Rang</u> <u>Thị trấn</u>	
Họ tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Thanh Anh, 1945, Phước Mỹ, TX Phan Rang, Thị trấn Phan Rang</u> <u>CM. 260432652</u>		

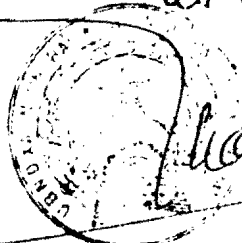
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày tháng năm 19

ngày tháng năm 19

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM. U.B.N.D. ký tên đóng dấu

WTK

Nguyễn Thanh Căn
NGUYỄN THANH CĂN

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường **Phước Mỹ**
Huyện, Quận **Phước Ninh, TC**
Tỉnh, Thành phố **Thuận Hải**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HHT
Số **141**
Quyển **02**



GIẤY KHAI SINH

NGUYỄN - THANH - LÊ

Họ và tên Nam hay nữ **NỮ**

Ngày, tháng, năm sinh **11 - 06 - 1990**

Ngày **Mười Một**, tháng **sáu**, năm **Một ngàn chín trăm chín mươi**
Bệnh Viện Phước Ninh TC

Nơi sinh

Kinh

Việt Nam

Dân tộc Quốc tịch

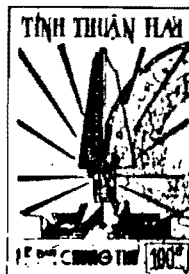
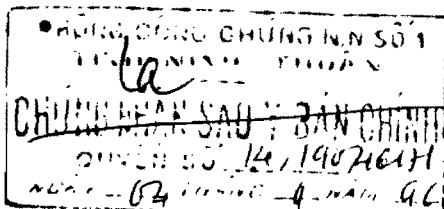
Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Nguyễn thị Hoa	Nguyễn thành Anh
Tuổi	40	45
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Làm Nông	Làm Nông
Nơi thường trú	Dân Phố 5 Phường Phước Mỹ	Dân Phố 5 Phường Phước Mỹ

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai:

Nguyễn Thành Anh 45 tuổi, CMND số 26032665

Dân Phố 5 Phường Phước Mỹ

Người đứng khai



Đã ký ngày **29** tháng **06** năm **1990**

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHỐ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn...

